

## **“CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ CỦA LIÊN HIỆP CÁC HỘI KH&KT VIỆT NAM – NHỮNG ĐÓNG GÓP TÍCH CỰC VÀO CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI NHÂN DÂN 10 NĂM QUA”**

*Vụ Đối ngoại nhân dân,*

*Ban Đối ngoại Trung ương Đảng*

Đối ngoại nhân dân là bộ phận cấu thành của công tác đối ngoại chung của Đảng và Nhà nước ta. Lực lượng nòng cốt tham gia triển khai công tác đối ngoại nhân dân là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể, tổ chức nhân dân, trong đó có Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam (Liên hiệp hội Việt Nam). Năm 2011, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Chỉ thị số 04 (ngày 06/7/2011) về tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân trong tình hình mới. Chỉ thị đã đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng của đối ngoại nhân dân. Nhìn lại 10 năm thực hiện Chỉ thị, đối ngoại nhân dân đã góp phần tích cực vào việc xây dựng, tăng cường tình cảm hữu nghị giữa nhân dân ta với nhân dân các nước, làm cho nhân dân thế giới hiểu rõ đất nước, truyền thống con người Việt Nam, chính sách đối nội, đối ngoại, những thành tựu của công cuộc Đổi mới, vận động các nguồn lực tham gia phát triển kinh tế-xã hội, tranh thủ sự ủng hộ và giúp đỡ của bạn bè, đối tác quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đối ngoại nhân dân đã đóng góp, hỗ trợ tích cực cho đối ngoại Đảng và ngoại giao Nhà nước, qua đó góp phần vào những thành tựu chung của công tác đối ngoại của đất nước, trong đó có việc nâng cao hình ảnh, vị thế của Việt Nam.

Hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế của Liên hiệp hội Việt Nam Việt Nam đã có những đóng góp tích cực vào những kết quả trên của đối ngoại nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Lãnh đạo Liên hiệp hội Việt Nam, sự nỗ lực của các hội thành viên và các đơn vị trực thuộc, trong 10 năm qua, Liên hiệp hội Việt Nam đã triển khai nhiều lĩnh vực công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế khá hiệu quả, qua đó góp phần hỗ trợ cho hoạt động của tổ chức, của hội viên cũng như đóng góp cho công tác đối ngoại nhân dân.

Thực hiện chủ trương tích cực mở rộng, tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác với nhân dân các nước, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại, Liên hiệp hội Việt Nam đã thiết lập *quan hệ hợp tác song phương* với các đối tác là các nước láng giềng như Hiệp hội Khoa học & Kỹ thuật Quảng Tây – Trung Quốc, các nước trong khu vực Đông Nam Á như các tổ chức kỹ sư thành viên thuộc Liên đoàn Kỹ sư Đông Nam Á, các nước có nền khoa học công nghệ tiên tiến trên thế giới như Tổ chức Hợp tác phát triển Đức, Viện Công nghệ quốc gia Nhật Bản, Viện Khoa học Công nghệ Việt Nam – Hàn Quốc... Triển khai nhiều hoạt động trao đổi đoàn nhằm chia sẻ thông tin, học tập kinh nghiệm trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật, phát triển nghề kỹ sư, triển khai một số dự án liên quan

biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững. Với các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài (PCPNN) hoạt động tại Việt Nam, Liên hiệp hội Việt Nam đã mở rộng quan hệ hợp tác với nhiều chương trình, dự án viện trợ trong nhiều lĩnh vực. Không tính các tổ chức thành viên, trong số các tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc Liên hiệp hội Việt Nam, hiện có gần 50 tổ chức thường xuyên có hoạt động đối ngoại, có quan hệ với hơn 200 đối tác quốc tế trong lĩnh vực phát triển và khoa học công nghệ.

Bên cạnh quan hệ song phương, Liên hiệp hội Việt Nam cũng *tích cực tham gia, đóng góp trong các cơ chế đa phương quốc tế và khu vực*. Với việc tích cực tham gia các diễn đàn, cơ chế đa phương nhân dân quốc tế và khu vực quan trọng như Diễn đàn Nhân dân ASEAN, Diễn đàn Nhân dân Á – Âu, Diễn đàn Partner 4 Review..., chúng ta đã tranh thủ giới thiệu, quảng bá hình ảnh Việt Nam tới bạn bè quốc tế, tham gia các hoạt động góp phần đấu tranh, bảo vệ lợi ích quốc gia-dân tộc (trong bảo vệ chủ quyền biển đảo, bảo vệ thành tựu bảo đảm quyền con người...), góp phần nâng cao hình ảnh, vị thế đất nước. Trung tâm Phát triển nông thôn bền vững (SRD) được hưởng quy chế tư vấn của Hội đồng Kinh tế - Xã hội Liên hợp quốc (ECOSOC), bước đầu cũng có một số đóng góp tích cực trong cơ chế này. Đặc biệt, với vai trò là thành viên của Liên đoàn Kỹ sư Đông Nam Á (AFEO), Liên hiệp hội Việt Nam đã triển khai nhiều hoạt động trao đổi kinh nghiệm hành nghề kỹ sư, đăng bạ kỹ sư với các tổ chức thành viên AFEO, tham gia và đăng cai các hoạt động hội nghị thường niên, hội nghị giữa kỳ của AFEO. VUSTA đã 3 lần đăng cai tổ chức thành công hội nghị CAFEO lần thứ 18 (năm 2000), CAFEO 28 (năm 2010) và CAFEO 38 năm 2020. Đáng chú ý là hội nghị CAFEO 38 năm 2020 được Liên hiệp hội Việt Nam tổ chức thành công theo hình thức kết hợp trực tiếp và trực tuyến, là một hoạt động đối ngoại nhân dân quan trọng đóng góp vào thành công khi Việt Nam là Chủ tịch ASEAN 2020, được bạn bè quốc tế và các hội thành viên AFEO đánh giá cao.

Một nhiệm vụ quan trọng trong công tác đối ngoại nhân dân mà VUSTA và các đơn vị trực thuộc đang triển khai hiệu quả là *tranh thủ nguồn lực nước ngoài góp phần phát triển kinh tế - xã hội*. Đây là thế mạnh của các đơn vị trực thuộc Liên hiệp hội Việt Nam do các đơn vị này hoạt động trong nhiều lĩnh vực khoa học công nghệ, hợp tác phát triển, với địa bàn phong phú, đối tác đa dạng và phương thức hợp tác linh hoạt, có nhiều chuyên gia và cá nhân giàu kinh nghiệm và uy tín trong lĩnh vực chuyên môn. cũng giúp cho hiệu quả, chất lượng trong công tác này được bảo đảm. Trong giai đoạn từ năm 2011 đến nay, hoạt động vận động các nguồn viện trợ nước ngoài cho các chương trình dự án phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã được đẩy mạnh và mang lại hiệu quả tích cực. Các dự án được triển khai trên một số lĩnh vực chính như xóa đói giảm nghèo, khắc phục hậu quả chiến tranh, y tế, giáo dục, phát triển cơ sở hạ tầng, giải quyết các vấn đề xã hội, bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học v.v... Các đơn vị trực thuộc VUSTA đã tích cực, chủ động

trong việc tìm kiếm đối tác, tăng cường mở rộng quan hệ với các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài, duy trì số lượng dự án và giá trị viện trợ ổn định trong giai đoạn 2011 – 2021 ở mức 9 – 10 triệu USD/năm. Để các đơn vị trực thuộc hoạt động có hiệu quả và không ngừng nâng cao chất lượng trong công tác này, VUSTA đã tổ chức nhiều hội thảo, tập huấn để cập nhật thông tin về chủ trương, chính sách, tập huấn kỹ năng, trao đổi kinh nghiệm trong công tác tiếp cận các nguồn tài trợ nước ngoài, qua đó giúp nâng cao năng lực cho các tổ chức và hiệu quả công tác. Công tác vận động, tiếp nhận và triển khai viện trợ nước ngoài cũng hỗ trợ việc triển khai các Mục tiêu phát triển thiên niên kỷ và hiện nay là Mục tiêu phát triển bền vững, tiếp nhận kiến thức, công nghệ, kinh nghiệm phục vụ phát triển khoa học công nghệ. Công tác này cũng đồng thời thể hiện tính chủ động, linh hoạt và năng động của các tổ chức trực thuộc Liên hiệp hội Việt Nam trong công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế. Mặt khác, những năm gần đây, Liên hiệp hội Việt Nam cũng tăng cường sự quan tâm, nâng cao chất lượng thẩm định, tiếp nhận, phê duyệt, quản lý các chương trình, dự án viện trợ từ nước ngoài; thường xuyên tổ chức các đoàn công tác liên ngành đi làm việc với các tổ chức khoa học công nghệ, qua đó hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các hoạt động tiếp nhận viện trợ của các tổ chức.

Cùng với các đoàn thể, tổ chức nhân dân ở Trung ương, Liên hiệp hội Việt Nam luôn tích cực tham gia thực hiện nhiệm vụ *tuyên truyền, vận động đấu tranh bảo vệ lợi ích quốc gia-dân tộc* - là nhiệm vụ chính trị quan trọng của công tác đối ngoại nhân dân. Hoạt động đáng chú ý nhất là việc Liên hiệp hội Việt Nam cùng các đơn vị trực thuộc đã chủ động, tích cực tham gia đóng góp cho tiến trình xây dựng và bảo vệ Báo cáo Kiểm điểm định kỳ về Nhân quyền của Việt Nam tại Liên hợp quốc (báo cáo UPR chu kỳ III) năm 2019. Trong đó, có 14 tổ chức khoa học công nghệ trực thuộc đã đệ trình thành công báo cáo lên Ủy ban Nhân Quyền của Liên Hợp Quốc, chiếm gần 50% số lượng báo cáo từ các tổ chức nhân dân tham gia, được Bộ Ngoại giao đánh giá cao về sự chủ động, phối hợp chặt chẽ và có trách nhiệm của Liên hiệp hội Việt Nam đối với tiến trình này. Tại các kỳ Diễn đàn Nhân dân ASEAN (APF), Liên hiệp hội Việt Nam và các đơn vị trực thuộc đã tích cực tham gia đấu tranh với các thế lực thù địch, phản động lợi dụng các vấn đề dân chủ, nhân quyền để xuyên tạc, bôi xấu hình ảnh Việt Nam. Sự tham gia của Liên hiệp hội Việt Nam và các đơn vị trực thuộc vào Diễn đàn có ý nghĩa chính trị - đối ngoại quan trọng, thể hiện tiếng nói trực tiếp của người dân trong các vấn đề dân chủ, nhân quyền, mang lại những thông tin khách quan, giới thiệu chủ trương, chính sách của ta với bạn bè, đối tác quốc tế.

Trong công tác đoàn kết, vận động người Việt Nam ở nước ngoài, VUSTA tích cực triển khai nhiều hoạt động thiết thực nhằm kết nối trí thức khoa học người Việt Nam ở nước ngoài với các nhà khoa học trong nước phục vụ công tác tham mưu, nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đóng góp cho nhiệm

vụ tranh thủ nguồn lực quốc tế phục vụ phát triển kinh tế xã hội. Liên hiệp hội Việt Nam đã tổ chức các sự kiện tại chỗ nhằm tiếp xúc với cộng đồng trí thức khoa học và công nghệ người Việt Nam ở nước ngoài, tạo môi trường để trí thức khoa học và công nghệ chia sẻ những kinh nghiệm và đóng góp cho sự phát triển của đất nước trong các vấn đề đang thu hút sự quan tâm; tổ chức các hoạt động kết nối các cá nhân, tổ chức đầu mối của trí thức khoa học và công nghệ người Việt Nam sinh sống và làm việc tại nước ngoài với các đối tác nước ngoài và các tổ chức khoa học và công nghệ trong nước; ký kết Thỏa thuận hợp tác với Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài - Bộ Ngoại giao nhằm thực hiện có hiệu quả hơn nữa các hoạt động thu hút trí thức người Việt Nam ở nước ngoài đóng góp cho hoạt động khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo ở Việt Nam.

*Công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại* cũng được VUSTA chú trọng khi thực hiện các hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế: tích cực chia sẻ, giới thiệu kết quả hoạt động của các tổ chức tới các đối tác quốc tế thông qua nhiều hình thức, phương thức như dịch, đăng tải trên trang web tiếng Anh; chia sẻ kết quả nghiên cứu, hoạt động của các tổ chức trong hệ thống; tổ chức các sự kiện nhằm kết nối, xúc tiến hợp tác giữa các tổ chức trong hệ thống với các đối tác quốc tế tại Việt Nam; tổ chức các cuộc tọa đàm trực tuyến chia sẻ kinh nghiệm và kết nối đối tác... Phần lớn các hội thành viên và tổ chức trực thuộc đều có website tiếng Việt và tiếng Anh. Ngoài ra, các tổ chức khoa học công nghệ trực thuộc tích cực sử dụng các kênh truyền thông hiện đại như mạng xã hội Facebook, Twitter, Youtube... để chia sẻ về hoạt động của tổ chức mình đến với đối tác trong và ngoài nước.

Ngoài những công tác được triển khai và thực hiện tốt trong thời gian qua, có thể nhận thấy rằng VUSTA còn nhiều *tiềm năng cần tiếp tục được khai thác* trong lĩnh vực khoa học, kỹ thuật, công nghệ phục vụ đất nước. Đầu tiên có thể kể đến là năng lực khai thác chuyển giao khoa học công nghệ từ nước ngoài, từ các tổ chức khoa học và công nghệ ngoài công lập của các nước. Trong bối cảnh hiện nay, khi các cơ quan của chính phủ về khoa học và công nghệ chưa thực hiện được đầy đủ nhiệm vụ hợp tác chuyển giao khoa học, công nghệ, kỹ thuật phục vụ đất nước thì Liên hiệp hội Việt Nam đặc biệt có lợi thế khi triển khai công tác này theo kênh đối ngoại nhân dân. Trong bối cảnh đại dịch Covid-19, khi vấn đề chuyển giao công nghệ sản xuất vắc-xin là cấp bách, đang thu hút sự quan tâm của các nước thì Liên hiệp hội Việt Nam và các đơn vị trực thuộc có thể nghiên cứu phương thức hợp tác chuyển giao công nghệ sản xuất vắc xin qua kênh phi chính phủ, đóng góp tích cực cho nhiệm vụ phòng, chống dịch về lâu dài. Ví dụ điển hình là việc nghiên cứu, triển khai biện pháp hợp tác với Quỹ đầu tư trực tiếp Liên bang Nga, là một tổ chức phi chính phủ của nước này, để chuyển giao công nghệ sản xuất vắc-xin nhằm triển khai sản xuất đại trà phục vụ xã hội, nhân dân trong dài hạn. Hoặc là khai thác mạnh các cơ chế như Quỹ toàn cầu phòng chống HIV, lao và sốt rét, Sáng kiến vắc-xin toàn cầu (GAVI)... Bên

cạnh đó, công tác *Ngoại giao khí hậu và năng lượng* cùng với vấn đề *chuyển đổi số* có thể sẽ nổi lên là nội dung quan trọng trong quan hệ hợp tác song phương và đa phương toàn cầu trong kỷ nguyên phục hồi hậu Covid. Giải quyết vấn đề khí hậu năng lượng đòi hỏi cần có sự hợp tác đa ngành, nhiều bên và trên cả các kênh chính thức và kênh nhân dân, trong khi đó, chuyển đổi số vừa mang lại tiến bộ và tăng hiệu quả cho nền kinh tế nhưng cũng kèm theo các tác động xã hội và đặt ra thách thức mới. Các tổ chức nhân dân, tổ chức xã hội đặc biệt là tổ chức khoa học và công nghệ của Việt Nam rất nhanh nhạy trong việc nắm bắt các xu thế, chủ đề mới này và vì thế, việc tiếp cận và huy động được sự tham gia của họ để tận dụng lợi thế của công nghệ và giảm thiểu các tác động xã hội của xu thế này là việc cần các cơ quan lưu tâm.

Thực tiễn hoạt động đối ngoại nhân dân cho thấy các tổ chức nhân dân, trong đó có Liên hiệp hội Việt Nam, cũng gặp nhiều khó khăn và còn nhiều hạn chế trong triển khai hoạt động của mình. *Về khó khăn khách quan*, có thể thấy trong bối cảnh ta trở thành nước có thu nhập trung bình, các nhà tài trợ không còn chú trọng nhiều đến các lĩnh vực xóa đói, giảm nghèo, sinh kế như trước đây. Điều này đặt ra yêu cầu đối với các đơn vị trực thuộc Liên hiệp hội Việt Nam cần có bước chuyển hướng phù hợp để đón đầu xu thế viện trợ nhằm tiếp tục khai thác có hiệu quả nguồn lực phát triển từ nước ngoài. Bên cạnh đó, việc thể chế hóa chủ trương của Đảng thành pháp luật nhằm tạo hành lang pháp lý, cơ chế chính sách, điều kiện thuận lợi cho công tác đối ngoại nhân dân còn chưa hoàn toàn đáp ứng tốt được đòi hỏi của thực tiễn đang thay đổi nhanh chóng của công tác đối ngoại nhân dân và yêu cầu quản lý nhà nước về hoạt động đối ngoại, trong đó có đối ngoại nhân dân. Đây cũng là nhiệm vụ mà các cơ quan Nhà nước cần lưu tâm thực hiện. *Về khó khăn, hạn chế chủ quan*, qua thực tiễn hoạt động của Liên hiệp hội Việt Nam, có thể nhận thấy hiệu quả công tác vận động tài trợ cũng như năng lực xây dựng và triển khai dự án, phát triển quan hệ đối tác hiện còn không đồng đều giữa các đơn vị trực thuộc. Chỉ có một số tổ chức có kinh nghiệm và quan hệ tốt từ trước thì thường xuyên nhận được dự án tài trợ (tổng số tổ chức như vậy chỉ xấp xỉ 10%). Do vậy, yêu cầu về nâng cao năng lực cho các đơn vị trực thuộc trong thu hút và vận động tài trợ là một vấn đề cấp thiết. Một khó khăn nữa có thể kể đến đó là hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế của Liên hiệp hội Việt Nam trong giai đoạn vừa qua chủ yếu hướng tới vận động dự án, thực hiện dự án viện trợ mà chưa chủ động khai thác, phát huy các giá trị mang tính chất chính trị đối ngoại, khoa học công nghệ, văn hóa, giáo dục đào tạo. Liên hiệp hội Việt Nam chưa có chiến lược chung, tổng thể về đối ngoại của toàn hệ thống. Còn thiếu sự chủ động trong nghiên cứu, dự báo về tình hình, phát triển quan hệ đối tác. Biên chế, năng lực cán bộ làm đối ngoại chuyên trách còn hạn chế... – những vấn đề này cũng ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác đối ngoại của toàn hệ thống Liên hiệp hội Việt Nam.

Vượt qua tất cả những khó khăn đó, Lãnh đạo Liên hiệp hội Việt Nam, các cán bộ Ban Hợp tác quốc tế đã chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát, hỗ trợ các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế, bên cạnh việc tiếp tục nâng cao chất lượng quản lý hoạt động. Liên hiệp hội Việt Nam là một trong số ít các tổ chức nhân dân có hoạt động liên ngành đi kiểm tra, hướng dẫn các tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc để tìm hiểu những khó khăn, giải quyết vướng mắc nhằm hỗ trợ tối đa cho các đơn vị trong công tác. Kinh nghiệm này được các bộ, ngành và các đơn vị trực thuộc Liên hiệp hội Việt Nam đánh giá cao.

Tựu chung lại, công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế của Liên hiệp hội Việt Nam trong 10 năm qua đã được quan tâm và triển khai đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, đạt được nhiều kết quả tích cực, đóng góp vào kết quả chung của công tác đối ngoại nhân dân. Liên hiệp hội Việt Nam đã thiết lập được quan hệ với nhiều đối tác tin cậy và thân thiện là các cơ quan ngoại giao, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các hiệp hội khoa học công nghệ các nước trong khu vực và trên thế giới, các tập đoàn đa quốc gia và nhiều nhân sĩ, trí thức khoa học công nghệ ngoài nước. Đồng thời, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị của mình, Liên hiệp hội Việt Nam đã nỗ lực xây dựng đội ngũ cán bộ có kinh nghiệm đối ngoại, có bản lĩnh chính trị vững vàng và có kỹ năng chuyên môn cũng như ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của tình hình mới đặt ra cho công tác đối ngoại nhân dân.

Vừa qua, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định đối ngoại nhân dân là 1 trong 3 trụ cột của nền ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại. Mục tiêu của đối ngoại nhân dân là tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác với nhân dân các nước; huy động các nguồn lực bên ngoài, sự đoàn kết, ủng hộ mạnh mẽ của nhân dân thế giới để phát triển đất nước; tuyên truyền về Việt Nam, góp phần nâng cao vị thế và uy tín của đất nước. Đối ngoại nhân dân sẽ có vị trí, vai trò ngày càng quan trọng với lực lượng tham gia chính là các đoàn thể, tổ chức nhân dân, trong đó có Liên hiệp hội Việt Nam.

Trong thời gian tới, để phát huy hơn nữa thế mạnh của mình, đóng góp tích cực, hiệu quả cho công tác đối ngoại nhân dân, đáp ứng tốt yêu cầu ngày càng cao của tình hình mới, Liên hiệp hội Việt Nam và các đơn vị trực thuộc cần tập trung một số trọng tâm, phương hướng sau:

*Một là*, tiếp tục quán triệt chủ trương, chỉ đạo của Đảng đối với công tác đối ngoại nhân dân, đặc biệt nâng cao nhận thức đầy đủ và thống nhất về đối ngoại nhân dân và nhiệm vụ đối ngoại, hội nhập quốc tế trong thời gian tới. Nhiệm vụ bao trùm của công tác này trong giai đoạn tiếp theo là giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng, phát triển đất nước, bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ lợi ích quốc gia-dân tộc, nâng cao vị thế và uy tín của đất nước ta. Các nhiệm vụ chính trong công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế của Liên hiệp hội Việt Nam là chủ động mở rộng quan hệ hữu

ngiht, hợp tác với nhân dân, các tổ chức khoa học công nghệ các nước; chú trọng đi vào chiều sâu trong hợp tác với các đối tác quan trọng về kinh tế, trí thức, khoa học công nghệ; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại của hệ thống.

*Hai là*, sớm xây dựng chiến lược đối ngoại của Liên hiệp hội Việt Nam, đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, đối tác, lĩnh vực và phương thức hoạt động, vừa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và bối cảnh tình hình, vừa phù hợp với nhiệm vụ công tác và điều kiện, thế mạnh của Liên hiệp hội Việt Nam. Bên cạnh những nhiệm vụ chung, có thể nghiên cứu, học tập kinh nghiệm một số nước triển khai theo hướng ngoại giao chuyên biệt, với cách tiếp cận chủ động, tích cực nhưng không dàn trải mà chọn lọc, thực tế, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp thế mạnh, nhu cầu và lợi ích của Liên hiệp hội Việt Nam nói riêng và của đất nước nói chung. Từ đó đề ra kế hoạch, chương trình, tập trung nguồn lực, xác định đối tác, lĩnh vực và phương thức hợp tác phù hợp. Điều này đòi hỏi sự quan tâm chỉ đạo của Lãnh đạo Liên hiệp hội Việt Nam, sự chủ động, linh hoạt và sáng tạo của mỗi đơn vị, tổ chức. Trong bối cảnh hiện nay có thể xem xét, tăng cường hợp tác trong một số vấn đề toàn cầu đang nổi lên, thu hút sự quan tâm của cộng đồng quốc tế như ứng phó biến đổi khí hậu, tăng trưởng xanh, năng lượng sạch, ứng phó với đại dịch và phục hồi kinh tế sau đại dịch... Bên cạnh đó, tiếp tục nắm bắt xu hướng của các nhà tài trợ để tranh thủ tối đa nguồn lực quốc tế phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, phát triển khoa học công nghệ, giáo dục đào tạo.

*Ba là*, tăng cường hơn nữa sự tham gia của các đơn vị trực thuộc trong các cơ chế đa phương quốc tế như Liên hợp quốc và các cơ chế khu vực ASEAN nhằm phát huy hiệu quả và thế mạnh của các đơn vị, đóng góp tích cực trong việc tuyên truyền, đấu tranh bảo vệ lợi ích quốc gia – dân tộc, quảng bá hình ảnh của Việt nam với thế giới trên các mảng, lĩnh vực hoạt động chuyên môn.

*Bốn là*, quan tâm nâng cao năng lực, kiến thức và kỹ năng đối ngoại cho các hội thành viên và các tổ chức trực thuộc, đặc biệt chú trọng tăng cường hàm lượng chính trị - đối ngoại trong các hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế; đề xuất phương thức, biện pháp nhằm phát huy và huy động trí thức khoa học công nghệ người Việt Nam ở nước ngoài tham gia đóng góp cho phát triển đất nước.

Với tư cách là tổ chức chính trị - xã hội tập hợp đội ngũ trí thức đông đảo, với khoảng 2,2 triệu trí thức khoa học công nghệ, có hệ thống tổ chức trên phạm vi toàn quốc, hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế của Liên hiệp hội Việt Nam trong thời gian tới cần được quan tâm chỉ đạo và triển khai với tinh thần đổi mới, sáng tạo, chủ động, hiệu quả để tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cũng như có những đóng góp to lớn hơn cho công tác đối ngoại nhân dân và ngoại giao của đất nước./.